

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

1.1. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu phải thực hiện đúng, đủ các nội dung yêu cầu của E-HSMT. Đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật theo thuyết minh thiết kế đã được phê duyệt đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước có liên quan.

- Đính kèm đầy đủ các file scan theo yêu cầu của E-HSMT, kê khai đầy đủ, chi tiết các thông tin theo Biểu mẫu dự thầu tại Chương IV của E-HSMT.

- Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu có nghĩa vụ huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác. Trong mọi trường hợp, nếu nhà thầu kê khai nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu không trung thực thì nhà thầu không được thay thế nhân sự, thiết bị khác; E-HSMT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP;

- Đối với nguồn vật liệu đất đắp của gói thầu, Nhà thầu có trách nhiệm kiểm tra kỹ lưỡng các chỉ tiêu theo yêu cầu vật liệu đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành, trên cơ sở kết quả thí nghiệm sau khi đào đất, làm việc với đơn vị tư vấn giám sát, đơn vị tư vấn thiết kế (giám sát tác giả) để đánh giá về mặt kỹ thuật để tận dụng tối đa nguồn trữ lượng đất đào tận dụng để đắp, hạn chế tối đa việc khai thác tại các Mỏ vật liệu.

- Nhà thầu phải cung cấp thiết bị, vật liệu xây dựng, nhân lực, máy và thiết bị thi công và thi công xây dựng công trình đảm bảo chất lượng theo thiết kế.

- Nhà thầu cung cấp Bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên giao thầu trước thời điểm hợp đồng có hiệu lực theo đúng thỏa thuận của các bên về giá trị, loại tiền, phương thức bảo đảm; theo mẫu được bên giao thầu chấp nhận và phải có hiệu lực cho đến khi bên nhận thầu đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc sau khi bên giao thầu đã nhận được bảo đảm bảo hành đối với hợp đồng có công việc thi công xây dựng.

- Nhà thầu cung cấp Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng với giá trị và loại tiền tương đương khoản tiền tạm ứng hợp đồng. Thời gian có hiệu lực của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng phải được kéo dài cho đến khi bên giao thầu đã thu hồi hết số tiền tạm ứng. Giá trị của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng sẽ được giảm dần tương ứng với giá trị tiền tạm ứng đã thu hồi qua mỗi lần thanh toán giữa các bên.

- Chủ động phối hợp với Chủ đầu tư và các đơn vị chức năng trong công tác phòng chống thiên tai vùng dự án, cứu hộ cứu nạn (nếu có).

1.2. Thi công xây dựng đoạn tuyến lý trình từ Km15+200 – Km18+389,16:

1.2.1. Nền đường, móng đường, mặt đường: Đoạn tuyến được bổ sung đầu tư (nâng cấp, mở rộng) từ quy mô hiện hữu đường GTNT cấp A (nền rộng 6.5m; mặt đường BTXM rộng 3.5m; lề đường đất 1.5m x 2 bên) lên quy mô đường cấp IV miền núi (nền rộng 7.5m; mặt đường rộng 5.5m; lề đường 1.0m x 2 bên); Giải pháp thiết kế cụ thể như sau:

a. Quy mô mặt cắt ngang:

* Nền đường:

- Trắc ngang nền đường rộng $B_n = 7.5\text{m}$;
- Độ dốc mũi lượn nền đường $I_n = 3\%$;
- Mái dốc taluy trong 1/1.5; taluy ngoài nền đào 1/1;
- Kết cấu nền đường đào lu xử lý đạt độ chặt $K_{yc} \geq 0.98$; nền đường đắp bằng đất cấp 3 chọn lọc đầm chặt $K_{yc} \geq 0.95$. riêng lớp trên cùng dày 50cm đầm chặt $K_{yc} \geq 0.98$.

* Mặt đường. lề đường:

- Bề rộng mặt đường: $B_m = 5.5\text{m}$; $I_m = 2\%$;
- Bề rộng lề đường: $B_l = 1.0\text{m} \times 2\text{bên} = 2.0\text{m}$; $I_l = 4\%$;

b. Kết cấu mặt đường: Áp dụng kết cấu mặt đường đoạn Km18+466.50 :- Km18+895.46 được phê duyệt theo Quyết định số 547/QĐ-BQLDAGTNN ngày 26 tháng 9 năm 2022. cụ thể bao gồm:

- Kết cấu BTXM tăng cường trên mặt đường BTXM cũ (KC4) bao gồm:
 - + BTXM đá 1x2 M350 dày 22cm;
 - + Giấy dầu 1 lớp;
 - + Mặt đường BTXM cũ tận dụng.
- Kết cấu BTXM mở rộng tương đương kết cấu tăng cường trên mặt đường BTXM cũ (KC5) bao gồm:
 - + BTXM đá 1x2 M350 dày 22cm;
 - + Giấy dầu 1 lớp;
 - + BTXM đá 1x2 M250 dày 20cm;
 - + Giấy dầu 1 lớp;
 - + Móng CPĐD loại II ($D_{\max} = 37.5\text{mm}$) dày 15cm;
- Kết cấu lề đường:
 - + Gia cố lề 0.5m x 2bên giáp với mặt đường theo kết cấu KC5. Phần còn lại không gia cố rộng 0.5m x 2bên phía ngoài đắp đất cấp 3 chọn lọc. đầm chặt $K_{yc} \geq 0.95$.

1.2.2. Hệ thống thoát nước:

a. Rãnh thoát nước:

- + Rãnh dọc đào trần hình thang đáy rộng 0.4m; sâu 0.6m tính từ mép vai đường hoàn thiện. mái taluy rãnh phía trong nền đường 1:1.5. taluy phía ngoài 1:1
- + Cục bộ các đoạn Km16+7.71-:Km16+348 & Km16+348-:Km16+800; Vết rãnh có chiều sâu rãnh thay đổi đảm bảo độ dốc $i \geq 0.3\%$ về vị trí tụ thủy (xem chi tiết trên cắt ngang chi tiết và ghi chú trên trắc dọc tuyến).

b. Cống thoát nước

- Cải tạo bổ sung, thay thế một số cống không đảm bảo kỹ thuật bằng cống bản Lo=80cm các loại với kết cấu bê tông. bê tông cốt thép; Thiết kế vĩnh cửu. tải trọng HL93;

- Kết cấu của cống bản như sau:

- + Tường cánh và tường đầu cống bản BT đá 2x4 M150;
- + Móng cống và chân khay bằng BT đá 2x4 M150;
- + Thượng hạ lưu gia cố bằng đá 2x4 M150;
- + Tấm bản bằng BTCT đá 1x2 M250;
- + Giữa các tấm bản chèn VXM M100;
- + Dăm sạn đệm dày 10cm;
- + BT đá 0.5x1 rải mặt M300 dày 6cm.

1.2.3. Hệ thống an toàn giao thông:

* Đối với đoạn tuyến Km15+200 ÷ Km18+389.16 trùng với Km18+466.50

- Tận dụng trồng lại biển báo hiện hữu trên tuyến; Bổ sung thêm các vị trí biển báo mới theo theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT;

- Thiết kế vạch sơn 1.1 theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:

1. Tiến độ thi công : Hoàn thành trước ngày 31/12/2026.

- Trường hợp chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu, Chủ đầu tư thực hiện cắt giảm, điều chuyển công việc hợp đồng vô điều kiện sang cho nhà thầu khác thực hiện hoặc nhà thầu phụ do Chủ đầu tư lựa chọn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành gói thầu theo quy định hiện hành. Đồng thời xử lý vi phạm hợp đồng theo quy định tại điều khoản [Phạt vi phạm hợp đồng], xử lý theo các mức phạt, biện pháp khắc phục ; Chủ đầu tư được phép áp dụng theo các quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ và các quy định sau:

(i) Vi phạm lần đầu: Ngay khi xác định việc nhà thầu chậm tiến độ lần 1,

Chủ đầu tư sẽ có văn bản cảnh báo nhà thầu và nhà thầu phải có văn bản cam kết khắc phục. Văn bản cam kết của nhà thầu là một phần của tài liệu kèm theo của hợp đồng, phụ lục hợp đồng.

(ii) Vi phạm lần 2: Ngay khi xác định việc nhà thầu chậm tiến độ lần 2, Chủ đầu tư sẽ có văn bản khiển trách và điều chuyển hạng mục, công việc, khối lượng của nhà thầu chậm tiến độ, như sau:

- + Chủ đầu tư toàn quyền điều chuyển một phần hoặc toàn bộ hạng mục, công việc, khối lượng còn lại chưa thực hiện của nhà thầu chậm tiến độ giao cho nhà thầu khác có tiến độ thực hiện nhanh hoặc nhà thầu phụ được Chủ đầu tư chấp thuận.

- + Chủ đầu tư được quyền thanh toán trực tiếp cho nhà thầu thực hiện hoặc nhà thầu phụ đối với các khối lượng công việc điều chuyển nói trên.

(iii) Vi phạm lần 3 trở đi: Ngay khi xác định việc nhà thầu chậm tiến độ lần 3 trở đi, ngoài việc tiếp tục bị xử lý như Mục (ii) nêu trên, Chủ đầu tư sẽ đánh giá năng lực nhà thầu để xem xét xử lý chấm dứt hợp đồng, báo cáo người có thẩm quyền về năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu vi phạm.

- Trường hợp phải gia hạn thời gian hoàn thành do nguyên nhân khách quan, hoặc không phải do lỗi của nhà thầu gây ra thì trước thời điểm ngày hết hạn hợp đồng khoảng 30 ngày, nhà thầu có trách nhiệm rà soát, xác định phần công việc đã hoàn thành, phần công việc chưa thực hiện; đánh giá mức độ thiệt hại; xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan; dự kiến thời gian hoàn thành công việc còn lại (lập biểu đồ tiến độ chi tiết công việc, khối lượng, giá trị kèm theo) trình Chủ đầu tư xem xét, giải quyết.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Danh mục tiêu chuẩn áp dụng chủ yếu: Theo quy định hiện hành (chi tiết tại thuyết minh Thiết kế BVTC được duyệt). Ngoài ra, Nhà thầu có trách nhiệm rà soát, tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành nếu các Tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định được nêu trong HSTK hết hiệu lực.

2. Một số yêu cầu về vật liệu xây dựng:

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào gói thầu phải đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn hiện hành. Nguồn cung cấp phải kịp thời, phù hợp với tiến độ công việc xây dựng, giai đoạn thi công, bộ phận, hạng mục công trình; Tất cả các vật tư, vật liệu sử dụng cho gói thầu phải mới, chưa từng qua sử dụng;

- Đối với các loại vật liệu xây dựng như cát xây dựng, đá các loại để đưa vào gói thầu khi đề xuất lấy tại Mỏ khai thác khoáng sản phải có Giấy phép khai thác do cơ quan có thẩm quyền cấp và còn hiệu lực đến khi hoàn thành gói thầu.

- Trước khi đặt hàng vật liệu hoặc sản phẩm chế tạo sẵn để xây dựng công trình, Nhà thầu phải cần trình các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, hoặc cấp có đủ thẩm quyền kèm với các tài liệu có liên quan để được phê duyệt, bao gồm:

- + Tên và địa chỉ của Nhà sản xuất/cung cấp.

- + Danh mục mẫu hàng.

- + Chứng chỉ thí nghiệm mà Nhà thầu dự kiến đặt hàng để các hãng sẵn sàng cung cấp khi được chấp thuận.

+ Tất cả các hàng hoá được đưa vào công trình đã hoàn tất như thiết bị, vật liệu và các vật dụng khác đều phải là hàng hoá vật liệu mới và ở mức độ phù hợp nhất cho mục đích đã dự kiến. Tất cả các vật liệu trước khi đưa vào công trình phải được Kỹ sư TVGS chấp thuận.

+ Khi Nhà thầu đề nghị việc sử dụng vật liệu thì Nhà thầu phải chịu trách nhiệm xác định vật liệu của nguồn cung cấp được chọn sẽ đáp ứng các yêu cầu chất lượng của Hợp đồng. Đồng thời có đủ khối lượng yêu cầu; số lượng, loại hình thiết bị, công việc được yêu cầu để sản xuất vật liệu sẽ đáp ứng các yêu cầu của kỹ thuật.

+ Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về việc có được nguồn cung cấp vật liệu. Nhà thầu phải có các quyền cần thiết để lấy vật liệu từ nguồn cung cấp và phải chịu mọi phí tổn liên quan đến nó, kể cả những chi phí cần cho phát triển, khai thác, kiểm soát hao mòn, phục hồi và chuyên chở.

+ Để có được sự chấp thuận sử dụng vật liệu từ các nguồn cung cấp đã được Nhà thầu chọn, thì Nhà thầu phải cung cấp cho TVGS các tài liệu về các kết quả thí nghiệm trong phòng thí nghiệm để chứng minh sẵn có vật liệu có chất lượng, chấp thuận được và sẽ được sản xuất tại nguồn cung cấp đó. Tuy nhiên, trong quá trình sản xuất TVGS có thể lấy mẫu hoặc yêu cầu lấy mẫu để thí nghiệm nhằm xác nhận chất lượng của vật liệu và đảm bảo sự phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.

+ Nếu các kết quả thí nghiệm cho thấy rằng vật liệu không đáp ứng các yêu cầu chất lượng của hợp đồng thì Nhà thầu không được phép đưa vật liệu đó vào Công trình. Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn liên quan đến vứt bỏ vật liệu này và cung cấp một nguồn khác.

- Các vật liệu như thép, các phụ kiện dễ bị ăn mòn, gỉ sét trong điều kiện tự nhiên phải được cất giữ trong kho dùng để chứa các loại vật liệu sắt thép và các phụ kiện quan trọng khác. Các vật liệu có khả năng bị phân huỷ trong môi trường tự nhiên như xi măng, hoá chất, phụ gia... phải được cất giữ trong các kho kín, chuyên dùng theo quy định. Kho chứa phải bố trí khoa học, thuận lợi cho việc kiểm tra.

- Cát, sỏi, đá dăm, các vật tư và phụ kiện không bị ăn mòn v.v... được tập kết tại bãi chứa công trường. Nơi chứa vật liệu phải cao ráo, được tạo dốc theo yêu cầu để thoát nước tốt, xung quanh phải làm rãnh thoát nước.

- Có phiếu kiểm kho thường xuyên trong suốt quá trình thi công và trình TVGS khi có yêu cầu. Những mẫu vật liệu, hồ sơ thiết bị do Nhà thầu trình TVGS sẽ được giữ lại để sử dụng nhằm xác nhận tính phù hợp của các vật liệu, máy móc hoặc thiết bị được lắp đặt tại công trường.

- Tất cả vật liệu phải qua kiểm tra, lấy mẫu, thí nghiệm, thử lại, và loại bỏ tại bất kỳ thời điểm nào trước khi đưa vào thi công và nghiệm thu công trình.

- Bất kỳ công việc nào dùng vật liệu chưa thí nghiệm mà không được phép của TVGS thì Nhà thầu thi công tự chịu trách nhiệm. Vật liệu được phát hiện ra là không thể chấp nhận được và chưa được phép sẽ không được thanh toán và Nhà thầu phải loại bỏ bằng chi phí của mình và vận chuyển ra khỏi công trình.

- Đối với vật liệu đất đắp công trình, ngoài phần khối lượng tận dụng đất đào để đắp theo hồ sơ thiết kế, thì đối với phần khai thác đất để đắp tại Mỏ vật liệu

nhà thầu phải thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định hiện hành của Nhà nước để được khai thác đất đắp cho công trình. Trong mọi trường hợp, nhà thầu phải có biện pháp phải đảm bảo tiến độ thi công đắp đất theo hồ sơ thiết kế được duyệt, không làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của gói thầu.

- Ngoài các yêu cầu nêu trên còn phải thực hiện đúng theo chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt đính kèm E-HSMT này và các quy định hiện hành khác có liên quan của Nhà nước.

3. Yêu cầu về chuẩn bị khởi công:

- Nhà thầu phải có đề xuất giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công đã đề xuất và hiện trạng công trình xây dựng và thời gian thực hiện gói thầu; trình kế hoạch thi công tổng thể để Chủ đầu tư chấp thuận làm cơ sở khởi công xây dựng công trình.

- Nhà thầu phải phân tích và nêu ra được các điều kiện cần có để khởi công gói thầu này so với các điều kiện được nêu tại khoản 39 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

4. Yêu cầu về tổ chức mặt bằng công trường:

- Nhà thầu phải có giải pháp kỹ thuật về mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, lán trại; bố trí rào chắn, biển báo...; giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công phải hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công đã đề xuất.

- Bố trí hệ thống thông tin liên lạc thông suốt, toàn tuyến giữa Ban chỉ huy công trường với các đơn vị, bộ phận liên quan. Đồng thời cấm các bảng thông báo tại các vị trí cần thiết, các khu dân cư, nội dung bảng thông báo về dự án và phải tuân theo qui định hiện hành.

- Có các biện pháp đảm bảo giao thông nội tuyến trên công trường. Đồng thời đảm bảo giao thông trên tuyến và cho việc lưu thông nhân dân đi lại trong khu vực.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo vệ và sửa chữa các công trình giao thông bị hư hỏng do việc thi công gây ra.

- Nhà thầu phải lắp dựng và duy trì các loại biển báo giao thông, rào chắn, dây phản quang ở bất cứ nơi nào đang thi công nhưng không gây cản trở giao thông. Tất cả các biển báo và rào chắn phải được sơn phản quang hoặc bằng cách nào đó để đảm bảo có thể dễ dàng nhận ra chúng vào ban đêm.

- Các phương tiện phục vụ thi công phải có đăng ký biển số, màu sơn theo quy định của pháp luật, có đầy đủ thiết bị an toàn. Ngoài giờ thi công, phương tiện phục vụ thi công phải được tập kết vào bãi quy định. Các thiết bị thi công bị hư hỏng, phải tìm mọi cách đưa sát vào lề đường và có báo hiệu, đồng thời Nhà thầu phải có trách nhiệm sửa chữa trong thời gian ngắn nhất.

5. Bảo đảm an toàn các công trình lân cận do tác động của quá trình thi công: Đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn các công trình lân cận hợp lý, có tính khả thi trong quá trình thi công và phù hợp với hiện trạng công trình.

6. Hệ thống tổ chức và trách nhiệm:

6.1. Yêu cầu chung:

- Có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công ty và công trường, có

thuyết minh chi tiết chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận, vị trí trong quá trình thực hiện gói thầu, quy chế phối hợp công tác, đảm bảo thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ.

- Mọi đề xuất của nhà thầu trong hồ sơ dự thầu phải đảm bảo tính hợp lý, khả thi và chịu trách nhiệm về các đề xuất của mình. Trong trường hợp không đảm bảo về chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường sẽ bị xử phạt theo điều khoản hợp đồng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Đối với tất cả các công việc, giai đoạn, bộ phận, hạng mục công trình đã được chủ đầu tư nghiệm thu không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu thi công. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về sản phẩm hợp đồng cho đến hết thời gian bảo hành và được chủ đầu tư ký biên bản xác nhận kết thúc bảo hành.

- Mọi sai sót trong quá trình thi công do lỗi của nhà thầu gây ra, nhà thầu phải chịu trách nhiệm và khắc phục bằng kinh phí của mình. Chủ đầu tư sẽ không thanh toán bất cứ khoản chi phí nào cho việc sai sót của nhà thầu.

- Nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện việc hợp tác trong công việc đối với: nhân lực của Bên giao thầu; các nhà thầu khác do Bên giao thầu thuê. Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí và lệ phí cho các quyền về đường đi lại chuyên dùng hoặc tạm thời mà nhà thầu cần có, bao gồm lối vào công trường.

- Nếu bên nhận thầu không sửa chữa được các sai sót hay hư hỏng vào ngày đã được thông báo, bên giao thầu có thể tự tiến hành công việc hoặc thuê người khác sửa chữa và bên nhận thầu phải chịu mọi chi phí (bên nhận thầu không được kiến nghị về chi phí sửa chữa nếu không cung cấp được tài liệu chứng minh sự thiếu chính xác trong cách xác định chi phí sửa chữa của bên giao thầu), bên nhận thầu sẽ không phải chịu trách nhiệm về công việc sửa chữa nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tiếp tục nghĩa vụ của mình đối với công trình theo hợp đồng.

- Nếu sai sót hoặc hư hỏng dẫn đến việc bên giao thầu không sử dụng được công trình hay phần lớn công trình cho mục đích đã định thì bên giao thầu sẽ chấm dứt hợp đồng; khi đó, bên nhận thầu sẽ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên giao thầu theo hợp đồng và theo các quy định pháp luật.

- Sau khi đã cấp biên bản nghiệm thu, bàn giao; mỗi bên sẽ phải chịu trách nhiệm hoàn thành các nghĩa vụ vẫn chưa được thực hiện tại thời điểm đó. Nhà thầu vẫn phải có trách nhiệm, nghĩa vụ đối với nội dung và phạm vi của những nghĩa vụ chưa được hoàn thành.

6.2 Vấn đề tổ chức:

a. Khái quát:

- Nhà thầu sẽ phải lập ra một Ban chỉ huy công trường bao gồm các nhân sự chủ chốt có kinh nghiệm. Việc thành lập Ban chỉ huy công trường này cũng cần có sự chấp thuận của Chủ đầu tư (hoặc TVGS) và sẽ được tồn tại trong suốt thời gian xây dựng. Trường hợp nhà thầu là liên danh, mỗi nhà thầu chính phải thành lập một Ban chỉ huy công trường để điều hành phần công việc đảm nhận trong liên danh. Nhân sự Ban chỉ huy công trường của Nhà thầu chính đối với phần công việc đảm nhận phải đáp ứng các tiêu chí của từng vị trí theo yêu cầu của E-HSMT. Đồng thời, phải có mặt tại công trường vào thời điểm diễn ra thi công, trừ trường hợp bất khả kháng.

- Chỉ huy trưởng công trường phải có mặt trong tất cả các cuộc họp liên quan

khi có yêu cầu. Nhà thầu sẽ phải đệ trình bằng văn bản lên cho Chủ đầu tư (hoặc Bên Giám sát) về quyền hạn và nghĩa vụ mà Chỉ huy trưởng công trường được giao phó trong quá trình thực hiện gói thầu. Mọi sự thay thế Chỉ huy trưởng công trường này cần có những quyết định đi kèm; phải báo cáo và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu cũng sẽ phải bổ nhiệm phụ trách kỹ thuật thi công công trình có năng lực và kinh nghiệm có trách nhiệm điều phối mọi hoạt động liên quan tới các công việc dân sự, kể cả việc tổ chức nhân lực, điều khiển việc xây dựng, thiết bị và theo dõi chất lượng của các hoạt động xây dựng. Mọi sự thay thế nhân sự phụ trách kỹ thuật thi công cần có những quyết định đi kèm; phải báo cáo và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

- Mọi chi phí cung cấp cho Ban chỉ huy công trường đã được bao gồm trong giá dự thầu, không được tính toán theo dự toán riêng.

- Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu có nghĩa vụ huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác. Trong mọi trường hợp, nếu nhà thầu kê khai nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu không trung thực thì nhà thầu không được thay thế nhân sự, thiết bị khác; E-HSMT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

- Ngoài các vị trí nhân sự chủ chốt tối thiểu cần có theo yêu cầu của E-HSMT này, khi trúng thầu và được trao hợp đồng, Bên nhận thầu phải huy động thêm các vị trí nhân sự khác, các công nhân kỹ thuật lành nghề,...và các thiết bị, máy thi công khác để thực hiện hoàn thành toàn bộ các hạng mục công trình trong thời gian thi công mà nhà thầu đã đề xuất trong E-HSMT.

b. Sự kết hợp giữa Bên Giám sát và Nhà thầu:

Nhà thầu chỉ được phép tiến hành các công việc trong phạm vi đã được hồ sơ thiết kế quy định. Nhà thầu không được vượt quá phạm vi công trường cho phép, tuy nhiên, trong trường hợp đặc biệt – có sự thống nhất của Bên Giám sát, Nhà thầu phải lập một danh sách và được sự chấp thuận của các cá nhân sở hữu, thuê đất hoặc cơ quan nhà nước nằm trên phạm vi công trường cho phép nhằm mục đích xây dựng tạm thời phục vụ cho các mục đích ngắn hạn như làm nhà tạm, lán trại ...

6.3. Vấn đề hiện trường:

a. Khái quát:

- Nhà thầu sẽ phải có trách nhiệm và bằng chi phí của mình, để lấy được các thông tin cần thiết cho việc lập E-HSMT và cho việc thực thi các vấn đề cần phải giải quyết trong khuôn khổ gói thầu tham gia. Những thông tin được cung cấp sau đây sẽ chỉ là đề dự phòng và chỉ là hướng dẫn chứ không hề giảm nhẹ trách nhiệm của Nhà thầu theo quy định. Bất cứ vấn đề nào thuộc về thiệt hại của công trình cũng như những vật kiến trúc khác do hoạt động của Nhà thầu gây ra sẽ được sửa chữa và khôi phục bởi Nhà thầu hay bởi các nhà chức trách có liên quan, mọi chi

phí liên quan đều do Nhà thầu chịu và phải đáp ứng nhanh nhất theo yêu cầu.

- Vấn đề cấp nước: Chỉ có nước sạch đảm bảo tiêu chuẩn mới được sử dụng trên công trường thực hiện gói thầu.

- + Nhà thầu sẽ có sự sắp xếp bố trí riêng của mình cho vấn đề cung cấp nước cho sinh hoạt cũng như mọi hoạt động khác của Nhà thầu trên công trường và chi phí này đã được bao gồm trong giá dự thầu của Nhà thầu.

- + Nhà thầu sẽ phải đảm bảo việc cung cấp nước là có sẵn và liên tục, đầy đủ để đảm bảo công việc được tiến triển liên tục không bị ngắt quãng. Tất cả các nguồn nước sử dụng phải đảm bảo theo quy định hiện hành về nước sinh hoạt, nước thi công và sử dụng có mục đích khác nhau.

- Vấn đề cấp điện: Nhà thầu sẽ phải cung cấp và duy trì việc cấp điện tạm thời cần thiết, đèn chiếu sáng và mọi máy móc đi kèm theo khác trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng bằng ngân sách của mình.

b. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan:

- Ngay sau khi bắt cứ một công trình hạ tầng nào được phát hiện trong quá trình đào móng công trình, mặc dù công trình này đã được biết, định vị từ trước đó hay mới phát hiện được khi lộ diện, Nhà thầu ngay lập tức phải thông báo cho Bên Giám sát và Chủ đầu tư để thông báo cho nhà chức trách có liên quan.

- Nhà thầu sẽ chịu mọi trách nhiệm cho việc bảo vệ tất cả các công trình trong phạm vi gói thầu đã tiếp cận trong quá trình xây dựng và sẽ phải chịu mọi chi phí cho việc sửa chữa bất cứ hư hại nào mà các hoạt động của nhà thầu trực tiếp gây ra.

c. Đường vào công trường của Nhà thầu:

Trước khi bắt đầu thi công bất cứ hạng mục nào, Nhà thầu sẽ phải chỉ rõ đường ra, vào công trình để Bên Giám sát và Chủ đầu tư xem xét và chấp thuận. Tại nơi thi công các hạng mục quan trọng, Nhà thầu phải lập hàng rào vây quanh và có biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình và người có liên quan.

d. An ninh của công trường:

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về an ninh của công trường và sẽ phải trả mọi chi phí cho công tác này. Nếu cần thiết phải có thêm bảo vệ công trình, Chủ đầu tư và Bên Giám sát sẽ yêu cầu bằng văn bản và Nhà thầu cũng phải trả cho chi phí đó.

e. Ảnh chụp tiến độ:

- Trong suốt quá trình tiến hành hợp đồng, Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư và Bên Giám sát các ảnh chụp thể hiện tiến độ công việc qua hệ thống Zalo (*trên ảnh chụp có thể hiện các thông tin về thời gian chụp*). Các ảnh này được chụp lúc khởi công, đang thi công, thời điểm hoàn thành mỗi phần quan trọng của công việc trong một giai đoạn ít nhất là một tháng hoặc một khoảng thời gian và địa điểm nào khác được chỉ định.

- Nhà thầu đính kèm một bản thuyết minh văn tắt nội dung và ngày tháng cùng với ảnh chụp khi Chủ đầu tư hoặc Bên Giám sát yêu cầu. Dữ liệu gốc của những tấm ảnh này sẽ thuộc sở hữu của Chủ đầu tư và Bên Giám sát. Khi hoàn thành công trình, Nhà thầu sẽ sắp xếp tất cả các ảnh này theo trình tự thời gian, đánh dấu để có thể phân biệt và nộp cho Chủ đầu tư và Bên Giám sát.

f. Báo cáo tiến độ:

Trước ngày 14 và ngày 28 hàng tháng (nếu rơi vào ngày Chủ nhật hoặc ngày nghỉ, thì sẽ được coi là ngày kế liền trước đó), Nhà thầu phải nộp 01 bản báo cáo tiến độ để Chủ đầu tư và Bên Giám sát xem xét đánh giá và đồng ý, chi tiết tiến độ các công việc đã được hoàn tất trong tháng trước, Báo cáo này sẽ bao gồm một số nội dung sau:

- Mô tả chung các công việc thực hiện trong suốt thời gian làm báo cáo và những vấn đề đáng chú ý đã gặp phải.

- Số phần trăm của các hạng mục công việc chính đã hoàn thành so với biểu đồ tiến độ tính đến cuối giai đoạn báo cáo, với những bản thuyết minh phù hợp giải thích các sự khác nhau đó.

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm các hạng mục công việc chính đã hoàn thành so với biểu đồ tiến độ thi công trong tháng với những bản thuyết minh phù hợp giải thích sự khác nhau và làm thế nào để khắc phục sự trì hoãn.

- Danh sách các công nhân được sử dụng trong thời gian làm báo cáo.

- Một bản kiểm kê tổng số vật liệu xây dựng chủ yếu đã dùng trong thời gian làm báo cáo, số lượng vật liệu đã chuyển đến công trường và số còn lại tính đến thời gian làm báo cáo.

- Một bản kiểm kê các thiết bị máy móc, thực trạng của chúng, thời gian đề phục hồi lại hoạt động nếu chúng phải sửa chữa.

- Một mô tả chung về thời tiết, lượng mưa và nhiệt độ mỗi ngày.

- Một báo cáo các mối quan hệ lao động và giải thích các vấn đề thực tế hay có khả năng xảy ra.

- Một báo cáo về hiệu quả của việc thực hiện chương trình an toàn và danh sách các tai nạn phải đi bệnh viện hay gây tử vong đối với bất cứ ai, Một danh sách các tai nạn mà trong đó thiết bị bị phá hỏng hay không thể hoạt động được nữa và bất cứ vụ cháy nổ nào xảy ra.

- Một báo cáo về hiệu quả của việc bảo vệ công trường.

- Một danh sách các yêu cầu của Nhà thầu: số lượng yêu cầu và thời gian yêu cầu phải trả lời.

- Báo cáo về các vấn đề dự kiến trước.

- Các ảnh chụp tiến độ theo yêu cầu.

g. Lịch công tác tuần:

- Vào mỗi ngày thứ sáu hàng tuần, Nhà thầu phải nộp bản kế hoạch thi công hàng tuần đối với các công việc đã hoàn thành trong thời gian suốt tuần.

- Kế hoạch thi công được làm theo một Biểu mẫu cố định mà đã được Chủ đầu tư và Bên Giám sát chấp thuận và phải kèm những dòng giải thích phù hợp để đánh giá các hạng mục công việc.

- Công tác báo cáo tuần sẽ được thỏa thuận cụ thể trong quá trình thi công giữa Bên Giám sát, Chủ đầu tư và Nhà thầu thi công.

h. Họp tiến độ:

- Chủ đầu tư và Bên Giám sát có thể mời Nhà thầu tham dự cuộc họp tuần

do các bên thoả thuận về thời gian. Mục đích của cuộc họp này là để thảo luận về tiến độ đạt được của từng hạng mục công trình, công việc đề ra cho tuần kế tiếp đó và những vấn đề có ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động hiện tại.

- Công tác này sẽ được thoả thuận cụ thể trong quá trình thi công giữa Bên Giám sát, Chủ đầu tư và Nhà thầu thi công.

j. Biển báo công trường:

- Nhà thầu phải cung cấp và lắp dựng biển báo cho mỗi khu vực công trường theo quy định. Nội dung ghi trên biển do thoả thuận với Chủ đầu tư và Bên Giám sát và phải được ghi bằng tiếng Việt.

- Nhà thầu phải có trách nhiệm sửa chữa và bảo dưỡng các biển báo cho đến khi hoàn thiện mọi công tác.

- Vị trí và việc đặt biển theo quy định và do Chủ đầu tư và Bên Giám sát hướng dẫn.

8. Bảo vệ các thiết bị, vật liệu:

Nhà thầu chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc giữ gìn thiết bị, vật liệu của Nhà thầu trong công trường thi công, bất cứ thiệt hại nào xảy ra do nguyên nhân trực tiếp hay gián tiếp của công tác thi công hay sự buông lỏng sao nhãng của Nhà thầu, thiệt hại đó Nhà thầu phải sửa chữa ngay lập tức bằng chi phí của mình mà không được đề nghị Chủ đầu tư và Bên Giám sát thanh toán.

9. Máy thi công, thiết bị thi công:

- Nhà thầu trúng thầu phải cung cấp, vận hành, duy trì và đưa ra khỏi công trường tất cả các loại máy thi công không phù hợp. Đặc biệt Nhà thầu phải huy động đầy đủ các thiết bị thi công chủ yếu đã được yêu cầu trong E-HSMT này.

- Trong trường hợp Chủ đầu tư và Bên Giám sát thấy cần thiết cho việc thực hiện các công việc theo hợp đồng, sẽ yêu cầu Nhà thầu cung cấp thêm các loại máy thi công hay kéo dài thời gian của các loại máy thi công được yêu cầu. Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ phụ tùng thay thế cho máy móc thi công để đảm bảo sự hoạt tốt của máy móc khi thi công.

- Nhà thầu không được di chuyển máy thi công vẫn còn đang phục vụ tốt và còn cần thiết cho thi công ra khỏi công trường trừ khi có văn bản phê duyệt của Chủ đầu tư và Bên Giám sát. Chủ đầu tư và Bên Giám sát có thể yêu cầu các Nhà thầu để lại một số máy móc thi công lại cho công trường trong thời gian bảo hành.

- Trong mọi trường hợp, khi trúng thầu và đã ký hợp đồng mà nhà thầu không huy động được thiết bị đã đề xuất cho gói thầu thì sẽ bị phạt hợp đồng (*mức phạt là 100% phần thiệt hại do việc chậm huy động thiết bị gây ra cho gói thầu*) và bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác.

10. Yêu cầu về trình tự thi công:

10.1. Lập tiến độ triển khai công việc:

- Nhà thầu sẽ phải lập ra một kế hoạch làm việc chi tiết dưới dạng biểu đồ tiến độ thi công trình lên Bên Giám sát và Chủ đầu tư trước khi được chấp thuận tiến hành thi công công trình. Bên Giám sát và Chủ đầu tư có thể yêu cầu Nhà thầu sửa đổi kế hoạch này trong quá trình tiến hành Hợp đồng. Nhà thầu bất cứ lúc nào cũng phải tiến hành theo kế hoạch được thông qua. Trừ trường hợp bất

khả kháng do thiên tai, bão lũ hay các yếu tố khách quan khác; khi Chủ đầu tư và Bên Giám sát có những thay đổi có tính phát sinh trong quá trình thi công mà Nhà thầu thấy có thể làm kéo dài tiến độ thi công so với kế hoạch ban đầu thì phải có báo cáo bằng văn bản gửi cho Bên Giám sát và Chủ đầu tư trước khi tiến hành công việc.

- Nhà thầu sẽ phải đệ trình cho Bên Giám sát và Chủ đầu tư báo cáo tuần nêu chi tiết về tiến độ thực hiện trong tuần, về nhân sự, quá trình tiếp nhận máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu... mà nó phục vụ cho gói thầu tham gia.

10.2. Giảm thiểu ảnh hưởng đối với khu vực tiến hành thi công:

Công việc của gói thầu sẽ được lập kế hoạch thực hiện sao cho giảm sự ảnh hưởng đến với người dân khu vực xây dựng, môi trường khu vực xây dựng là ít nhất, cũng cần phải đặc biệt chú ý rằng vào những tháng mùa mưa, khả năng ngập lụt là lớn và thường xuyên. Do vậy, cần phải cẩn thận đề phòng thiệt hại, phải có biện pháp đảm bảo an toàn thi công, biện pháp phòng chống thiên tai cho công trình vào mùa mưa lũ.

10.3. Kỹ thuật thi công:

- Thi công bằng cơ giới kết hợp thủ công.
- Trình tự thi công dự kiến như sau:
 - + Ủi quang tuyến trong phạm vi thi công:
 - Lên ga. cắm cọc. định vị phạm vi thi công:
 - Dọn mặt bằng công trình. chặt cây. bóc đất hữu cơ... vận chuyển vật liệu không phù hợp đi.
 - + Thi công hệ thống thoát nước.
 - + Thi công nền đường:
 - Đào hoặc đắp nền đường.
 - Lu lèn đạt độ chặt yêu cầu.
 - Hoàn thiện công tác thi công nền đường.
 - Kiểm tra nghiệm thu nền đường theo các Tiêu chuẩn hiện hành.
 - + Thi công mặt đường và lề đường.
 - + Hoàn thiện thi công trình.

10.4. Biện pháp thi công:

- Thiết kế biện pháp tổ chức thi công hợp lý.
- Áp dụng các biện pháp thi công hợp lý giữa các hạng mục trước - sau để đảm bảo rút gọn thời gian thi công. an toàn giao Thông. hạn chế tối thiểu các tác động có hại do bụi, khí thải, ứ đọng, ngập úng, sinh lầy giữa các khu vực thi công trên công trường.
- Áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến. cơ giới hóa các thao tác và quá trình thi công.
 - Lập kế hoạch. tiến độ thi công chi tiết hợp lý. bố trí nhân lực đầy đủ. tuân tự tránh chồng chéo giữa các công đoạn thi công.
 - Lập và tổ chức thi công xây dựng theo từng hạng mục công việc để quản lý và chịu trách nhiệm toàn bộ trước pháp luật trong quá trình xây dựng.
 - Bố trí hợp lý đường vận chuyển và đi lại. nên tránh đường vận chuyển khu vực

đồng dân cư. Không vận chuyển và thi công các hạng mục công việc có mức ồn cao vào ban đêm. giảm tốc độ khi đi qua khu vực đồng dân cư. gắn ống giảm thanh cho xe vận chuyển.

- Lắp rào chắn cách ly khu vực nguy hiểm có khả năng gây ra cháy, nổ.
- Lắp đặt các thiết bị giảm thanh cho các thiết bị máy móc có tiếng ồn cao.
- Che chắn vật liệu trong quá trình vận chuyển. cũng như những khu vực thường phát sinh bụi phải tiến hành tưới nước thường xuyên. hạn chế tối đa khả năng phát tán bụi ra môi trường xung quanh.
- Các chất rắn trong xây dựng phải thường xuyên thu gom và xử lý tập trung.
- Khi tuyển chọn công nhân nên ưu tiên công nhân tại địa phương ở gần khu vực dự án để giảm tối đa lượng công nhân. lao động ở lại tại lán trại. giảm chất thải phát sinh. hạn chế các tác động tiêu cực xã hội tại khu vực dự án
- Xây dựng các công trình xử lý nước tạm thời. Quy định thùng rác. bãi rác. tránh vứt rác sinh hoạt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.
- Thu gom chôn lấp hợp vệ sinh rác thải sinh hoạt tại khu vực Quy định.

11. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

- Khi thi công xong phần hoàn thiện, Nhà thầu phải thông báo với Bên Giám sát, Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu vận hành thử nghiệm, an toàn. Vận hành thử nghiệm và yếu tố an toàn được Chủ đầu tư chỉ định phương thức thử nghiệm.
- Trong quá trình vận hành thử nghiệm, nếu phát hiện những sai sót có thể có nguy cơ gây nguy hiểm thì nhà thầu phải bỏ chi phí khắc phục. Việc khắc phục được tổ chức nghiệm thu theo đúng quy trình hiện hành. Vận hành thử nghiệm, an toàn được tổ chức được tổ chức các khung giờ khác nhau trong ngày, các điều kiện thời tiết khác nhau.

12. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ.

- Việc phòng chống cháy nổ nhà thầu phải tuân thủ theo các quy định, nội quy của cơ quan phòng cháy chữa cháy đã ban hành, tuân thủ theo QCVN số 06:2022/BXD; thông tư số 09/2023/TT-BXD, ngoài ra cần lưu ý:
 - + Cần dự trữ thường xuyên 01 bể nước dự phòng khi có tình huống xấu xảy ra. Trang bị một số bình chữa cháy để ứng cứu nhanh trường hợp cháy nhỏ.
 - + Phương tiện thông tin liên lạc cần được đặt tại ban chỉ huy công trường phục vụ cho việc sản xuất và liên lạc với các cơ quan chức năng khi có tình huống xấu xảy ra.
 - + Khi xảy ra hỏa hoạn Chỉ huy công trường phải gọi điện báo ngay cho lực lượng chữa cháy, chỉ huy cán bộ phụ trách điện cắt cầu giao tổng, sơ tán vật tư, máy, huy động lực lượng công nhân trên công trường cứu chữa.
 - + Với phương châm phòng hơn chống cán bộ công nhân viên ở lại công trường phải thường xuyên được phổ biến nội quy, tuyên truyền giáo dục, kiểm tra đôn đốc nhắc nhở tinh thần nâng cao cảnh giác, tích cực ngăn ngừa và thực hiện nội quy về PCCC. Ban hành nội quy PCCC ở các tổ đội, văn phòng, có biển cấm ở khu vực xăng dầu, xưởng cốt pha, trạm biến thế.
 - + Xây dựng nội quy an toàn về sử dụng, vận hành máy, thiết bị. Thường xuyên kiểm tra công tác phòng chống cháy, nổ tại công trình, bố trí tổ bảo vệ công

trường và lực lượng ứng cứu khẩn cấp khi có hoả hoạn.

13. Yêu cầu về vệ sinh môi trường.

- Tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Thực hiện kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường và các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công.
- Bố trí nhân sự phụ trách về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo nhiệm vụ của đơn vị thi công.
- Xây dựng và thực hiện nội quy, quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.
- Tổ chức lập, trình chủ dự án chấp thuận các giải pháp kỹ thuật, biện pháp bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.
- Tổ chức tập huấn, phổ biến hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân, người lao động và các đối tượng có liên quan trên công trường.
- Tạm dừng thi công xây dựng công trình khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục thi công.
- Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng bao gồm môi trường không khí, môi trường nước, chất thải rắn, tiếng ồn và các yêu cầu khác, cụ thể:
 - + Ô nhiễm lưu vực nước và sông suối: Không cho phép loại bỏ các chất ô nhiễm lỏng hoặc các chất thải khác vào cống, rãnh, lưu vực nước hoặc nước ngầm.
 - + Ô nhiễm không khí: Nhà thầu tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để giảm ô nhiễm không khí từ các hoạt động xây dựng. Không được phép loại bỏ các chất vật liệu bằng cách đốt cháy, đặc biệt là chất thải có nguồn gốc từ dầu, sản phẩm dầu mỏ, cao su, nhựa hoặc các vật liệu có tính chất tương tự.
 - + Ô nhiễm tiếng ồn: Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp cần thiết để giảm tối đa tiếng ồn và rung động từ các hoạt động xây dựng.
 - + Ảnh hưởng đến tài sản, mùa màng và động, thực vật: Nhà thầu sẽ hạn chế sự di chuyển công nhân và máy móc thiết bị trong phạm vi dự án và khu vực liên kề, bao gồm việc di chuyển vào các tuyến đường đã được chủ đầu tư thông qua. Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do những vi phạm về vệ sinh môi trường do mình gây ra trong quá trình thi công xây dựng công trình.
 - + Xe chở vật liệu đến công trường đều phải có bạt che phủ, các vật liệu rời cần chú ý rơi rớt dọc đường.
 - + Cần bố trí một khu vệ sinh cho công nhân trong khu vực thi công, có bể tự hoại và bố trí tổ lao động vệ sinh thường xuyên.
 - + Tuyệt đối tuân thủ các quy định khác về bảo vệ môi trường.
 - Hạn chế tiếng ồn: Nhà thầu sẽ phải cố gắng hoặc bằng những biện pháp tạm thời hoặc bằng việc sử dụng các máy móc hoặc thiết bị giảm thanh để đảm

bảo rằng mức độ tiếng ồn do tiến hành thi công gây ra không vượt quá mức cho phép... Mức độ tiếng ồn phải phù hợp với quy định mức độ tiếng ồn tối đa cho phép. Đặc biệt trong những khu vực nhạy cảm, phải coi đây là điều kiện bắt buộc và phải tuân thủ chặt chẽ. Nếu yêu cầu này không được tuân thủ mà Chủ đầu tư và Bên Giám sát phát hiện ra khi kiểm tra công trường, hoặc bất cứ khi có sự phản ánh của người dân nào trong vùng về sự vi phạm quy định này thì Chủ đầu tư và Bên Giám sát có quyền đình chỉ thi công ngay lập tức; khi đó Nhà thầu chỉ được phép thi công lại sau khi đã có sự giải thích thỏa đáng và phải có sự đồng ý chính thức bằng văn bản của Chủ đầu tư và Bên Giám sát, Chủ đầu tư và Bên Giám sát sẽ không chịu trách nhiệm về những phí tổn do việc ngừng thi công này gây ra.

14. Yêu cầu về an toàn lao động.

- Trước khi bắt đầu tiến hành thi công, Nhà thầu sẽ phải trình lên Chủ đầu tư và Bên giám sát giải pháp thi công công trình để Chủ đầu tư và Bên giám sát xem xét và phê duyệt. Trong giải pháp thi công này sẽ không chỉ nêu trình tự tiến hành công việc, tiến độ thực hiện, nhân sự... mà còn cần trình bày về kế hoạch xây dựng các biện pháp an toàn cần thiết nhằm tránh tai nạn lao động. Kế hoạch này bao gồm công tác huấn luyện an toàn cho nhân viên, người sẽ chịu trách nhiệm với tư cách là đại diện của Nhà thầu về an toàn của đội ngũ nhân viên công trường trong suốt quá trình thực hiện gói thầu.

- Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo an toàn cho các nhân viên và bất cứ người nào khác trong hoặc gần công trường khỏi bị nguy hiểm do các phương pháp thi công của Nhà thầu gây ra.

- Nhà thầu phải đảm bảo rằng các công nhân, nhân viên của mình làm tại hiện trường là đủ sức khỏe và đang trong tình trạng tỉnh táo. Tuyệt đối cấm tất cả những người đang trong tình trạng say rượu, bia vào nơi thi công, bất kể người đó là ai và đang chịu trách nhiệm gì. Nhà thầu không tự ý vận chuyển các chất nổ, dễ cháy hay vũ khí vào khu vực thi công khi không được phép của Chủ đầu tư và Bên giám sát. Các công nhân hay nhân viên làm việc ngoài hiện trường cần được trang bị bảo hộ lao động theo quy định hiện hành của Việt Nam.

- Nhà thầu phải lập tức thông báo cho Chủ đầu tư và Bên giám sát về các tai nạn xảy ra trong hoặc ngoài hiện trường mà Nhà thầu có liên quan trực tiếp, dẫn đến thương tật cho bất cứ người nào liên quan trực tiếp đến công trường hoặc bên thứ ba. Đầu tiên thông báo được thực hiện bằng lời, sau đó lập biên bản chi tiết rồi gửi cho Chủ đầu tư và Bên giám sát trong vòng 24 giờ sau khi tai nạn xảy ra.

- Nhà thầu luôn luôn cung cấp và duy trì các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy trong hoặc xung quanh công trường và đảm bảo luôn có đủ đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ giai đoạn nào.

15. Yêu cầu về tiến độ thi công tổng thể và các hạng mục.

- Lập biểu tiến độ thi công cho từng hạng mục và toàn công trình kèm theo biểu đồ nhân lực và máy móc, thiết bị thi công tương ứng. Biểu tiến độ thi công lập theo sơ đồ ngang, trên đó có ghi rõ số lượng, công suất các loại máy móc thiết bị chủ yếu, số ca máy làm việc, số lao động, các nội dung phải phù hợp với tiến độ thi công.

- Các hạng mục công trình phải có biện pháp thi công đúng trình tự xây dựng,

khoa học và tối ưu nhất, đảm bảo thi công hoàn thiện toàn bộ gói thầu trong thời gian yêu cầu của E-HSMT, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Trong mọi trường hợp khi nhà thầu đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu sẽ không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và không được đánh giá bước tiếp theo. Trường hợp này mọi kiến nghị của nhà thầu đều vô hiệu và sẽ không được xem xét giải quyết.

- Quá trình triển khai thi công, nếu gặp phải khó khăn vướng mắc thì nhà thầu phải chủ động có biện pháp khắc phục, tìm kiếm giải pháp để đẩy nhanh tiến độ yêu cầu của E-HSMT.

16. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu.

Nhà thầu phải thực hiện việc kiểm tra nhằm đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình quy phạm thi công theo quy định kỹ thuật thi công trong hồ sơ mời thầu và theo phương án kỹ thuật chất lượng thi công trong hồ sơ dự thầu.

- Một công việc xây dựng nhà thầu phải tổ chức nghiệm thu nội bộ, có biên bản kèm theo, tất cả diễn biến công việc phải được ghi chép vào nhật ký thi công.

- Khi thi công các bộ phận công trình bị che khuất, nhà thầu phải báo trước 24 giờ cho Kỹ sư giám sát để thực hiện công tác nghiệm thu cùng với nhà thầu.

- Nhất thiết phải có biên bản nghiệm thu chất lượng mới được chuyển bước thi công.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra chất lượng vật liệu xây dựng, mọi vật tư, vật liệu đưa vào công trình phải có biên bản nghiệm thu nội bộ (hồ sơ nghiệm thu bao gồm chứng chỉ xuất xứ hàng hóa, các thông số kỹ thuật, kết quả thí nghiệm...) trước khi gửi phiếu yêu cầu nghiệm thu đến tư vấn giám sát.

- Máy móc, thiết bị thi công, máy móc và thiết bị phục vụ cho công tác thí nghiệm phải được thường xuyên kiểm tra, nếu hết thời hạn trong hồ sơ kiểm định thì phải đưa ra khỏi công trường và thay thế bằng những máy móc, thiết bị khác đã được kiểm định.

- Kết quả nghiệm thu, kiểm tra phải thường xuyên ghi vào nhật ký thi công, có xác nhận của tư vấn giám sát.

- Khi công việc nhà thầu thi công không phù hợp hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt thì nhà thầu phải tự bỏ kinh phí khắc phục.

- Mọi thay đổi so với hồ sơ thiết kế nhất thiết phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư.

- Chủ đầu tư và Bên giám sát có quyền yêu cầu nhà thầu đưa vật liệu, máy móc thiết bị thi công kém chất lượng ra khỏi công trường.

- Chủ đầu tư và Bên giám sát có quyền đề nghị nhà thầu thay thế nhân sự quản lý, kỹ thuật, công nhân nếu các nhân sự trên không đáp ứng được yêu cầu công việc, có nguy cơ gây ảnh hưởng không tốt đến chất lượng và tiến độ công trường.

(Ngoài ra, chi tiết xem thêm trong tập thuyết minh thiết kế công trình điều chỉnh được đính kèm trong E-HSMT).

17. Các yêu cầu khác của gói thầu:

- Trường hợp bên nhận thầu không đảm bảo tiến độ hoặc vi phạm bất kỳ điều khoản hợp đồng nào đã ký kết hoặc vi phạm một trong các quy định tại điều khoản

[Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng bởi bên giao thầu], Bên giao thầu được quyền cắt giảm, điều chuyển khối lượng công việc còn lại vô điều kiện sang cho nhà thầu khác thực hiện để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành gói thầu và xử lý vi phạm hợp đồng theo quy định tại điều khoản [Phạt vi phạm hợp đồng].

- Trường hợp vi phạm các quy định về thi công xây dựng công trình, nhà thầu phải chịu mức phạt theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ và phải thực hiện biện pháp khắc phục.

- Nghiêm cấm việc nghiệm thu khối lượng, công việc chưa thực hiện hoặc nghiệm thu khối lượng, công việc nhiều hơn công việc thực tế thi công; Nghiệm thu không đảm bảo chất lượng, không phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật hoặc không theo yêu cầu của thiết kế công trình.

- Công trình phải được thi công theo bản vẽ thiết kế được phê duyệt (kể cả phần sửa đổi được Bên giao thầu chấp thuận), phù hợp với hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng cho công trình và các quy định về chất lượng công trình xây dựng của nhà nước có liên quan; Bên nhận thầu phải có sơ đồ và thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng thi công, giám sát chất lượng thi công của mình.

- Trách nhiệm của nhà thầu đối với các sai sót:

- + Bằng kinh phí của mình, Bên nhận thầu phải hoàn thành các công việc còn tồn đọng vào ngày đã nêu trong biên bản nghiệm thu, bàn giao trong khoảng thời gian hợp lý mà Bên giao thầu yêu cầu nhưng đảm bảo không vượt quá khoảng thời gian thực hiện các công việc còn tồn đọng đó quy định trong hợp đồng.

- + Trường hợp không sửa chữa được sai sót:

- i. Nếu Bên nhận thầu không sửa chữa được các sai sót, hư hỏng trong khoảng thời gian hợp lý, Bên giao thầu hoặc đại diện của Bên giao thầu có thể ấn định ngày để sửa chữa các sai sót hay hư hỏng và thông báo cho Bên nhận thầu biết về ngày này.

- ii. Nếu Bên nhận thầu không sửa chữa được các sai sót hay hư hỏng vào ngày đã được thông báo, Bên giao thầu có thể tự tiến hành công việc hoặc thuê người khác sửa chữa và Bên nhận thầu phải chịu mọi chi phí (Bên nhận thầu không được kiến nghị về chi phí sửa chữa nếu không cung cấp được tài liệu chứng minh sự thiếu chính xác trong cách xác định chi phí sửa chữa của bên giao thầu), Bên nhận thầu sẽ không phải chịu trách nhiệm về công việc sửa chữa nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tiếp tục nghĩa vụ của mình đối với công trình theo hợp đồng.

- iii. Nếu sai sót hoặc hư hỏng dẫn đến việc Bên giao thầu không sử dụng được công trình hay phần lớn công trình cho mục đích đã định thì Bên giao thầu sẽ chấm dứt hợp đồng; khi đó, Bên nhận thầu sẽ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên giao thầu theo hợp đồng và theo các quy định pháp luật.

- iv. Nếu sai sót hoặc hư hỏng không thể sửa chữa ngay trên công trường được và được Bên giao thầu đồng ý, Bên nhận thầu có thể chuyển khối công trường thiết bị hoặc cấu kiện bị sai sót hay hư hỏng để sửa chữa.

- Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các nội dung quy định tại Điều 13, 15, 16, 17, 18 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

- Những nghĩa vụ chưa được hoàn thành: Sau khi đã cấp biên bản nghiệm thu, bàn giao; mỗi bên sẽ phải chịu trách nhiệm hoàn thành các nghĩa vụ vẫn chưa

được thực hiện tại thời điểm đó. Hợp đồng vẫn được coi là có hiệu lực đối với nội dung và phạm vi của những nghĩa vụ chưa được hoàn thành.

- Bảo hành công trình:

- + Thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng.

- + Giá trị bảo hành 5% giá trị xây dựng công trình.

Trong thời gian bảo hành công trình, Bên nhận thầu phải sửa chữa mọi sai sót, khiếm khuyết do lỗi của Bên nhận thầu gây ra trong quá trình thi công công trình bằng chi phí của Bên nhận thầu. Việc sửa chữa các lỗi này phải được bắt đầu trong vòng 15 ngày sau khi nhận được thông báo của Bên giao thầu về các lỗi này. Nếu quá thời hạn này mà Bên nhận thầu không bắt đầu thực hiện các công việc sửa chữa thì Bên giao thầu có quyền thuê một nhà thầu khác (bên thứ ba) thực hiện các công việc này và toàn bộ chi phí cho việc sửa chữa để chi trả cho bên thứ ba sẽ do Bên nhận thầu chịu và sẽ được khấu trừ vào tiền bảo hành của Bên nhận thầu và thông báo cho Bên nhận thầu giá trị trên, Bên nhận thầu buộc phải chấp thuận giá trị trên.

- Vi phạm về chuyển nhượng thầu: Trường hợp Bên nhận thầu thuê nhà thầu phụ không có trong hợp đồng mà chưa có sự chấp thuận của Chủ đầu tư; hoặc được Chủ đầu tư chấp thuận nhưng giao quá giá trị cho phép từ 10% trở lên (sau khi trừ phần công việc thuộc trách nhiệm của nhà thầu phụ) tính trên giá hợp đồng đã ký kết sẽ được xem là hành vi chuyển nhượng thầu, vi phạm hợp đồng và sẽ bị chủ đầu tư xử lý theo quy định của hợp đồng và pháp luật có liên quan;

- Vi phạm kỹ thuật và chất lượng công trình: Nếu Bên nhận thầu thi công không đảm bảo đúng quy trình, quy phạm yêu cầu kỹ thuật, mỹ quan trong xây dựng sẽ phải bồi thường mọi tổn thất cho việc sửa chữa lại (giá trị bồi thường theo thực tế phát sinh) và phải chịu thêm 10% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm chất lượng;

- Vi phạm chậm nộp hồ sơ quyết toán A-B: Thời hạn quyết toán A-B không vượt quá 60 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc theo hợp đồng, bao gồm cả việc phát sinh (nếu có). Bên nhận thầu chậm nộp hồ sơ theo thời hạn yêu cầu Bên nhận thầu sẽ bị khấu trừ 1% giá trị hợp đồng. Trường hợp sau 60 ngày Bên nhận thầu vẫn chưa nộp hồ sơ quyết toán A-B thì Bên giao thầu sẽ khấu trừ tiếp theo mức 10 triệu đồng cho mỗi tuần chậm trễ.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các thuyết minh, bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	Tập 1: Thuyết minh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh		
2	Tập 2: Bản vẽ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh		Quyết định số 171/QĐ-BQLDAGTNN ngày 23/4/2026